

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/DS-ST

Ngày: 26/9/2017

V/v “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Cường.

2. Bà Đặng Thị Bích Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 325/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2017 về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2017/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1940.

Địa chỉ: Số A, đường B, khu phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Trần Thị Thạch V, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số D, đường B, khu phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Long An.

(văn bản ủy quyền ngày 24/8/2017)

(Bà P, bà T có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 27/7/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị P trình bày:

Bà và bà Trần Thị Thạch V quen biết nên ngày 13/3/2016 bà cho bà V mượn số tiền là 20.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, hai bên thỏa thuận khi nào bà muốn bà V trả lại tiền thì bà sẽ báo trước cho bà V biết. Khi mượn tiền hai bên có làm giấy mượn tiền. Bà V đã trả lãi cho bà được 02 tháng với số tiền 2.000.000 đồng thì ngưng không trả lãi nữa.

Đến tháng 5/2017 bà yêu cầu bà V trả nợ nhưng bà V không thực hiện.

Nay bà yêu cầu bà V phải có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 20.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định, bà đồng ý điều tiết lại số tiền lãi mà bà đã nhận.

Theo bản tự khai ngày 24/8/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Trần Thị Thạch V do người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Hồng Thúy trình bày:

Bà thừa nhận vào ngày 13/3/2016 bà V có mượn của bà P số tiền 20.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, khi mượn tiền bà V có ký tên vào giấy mượn tiền. Bà V đã trả lãi cho bà P đến tháng 5/2017 thì ngưng không trả lãi nữa. Khi bà V trả lãi thì không làm biên nhận.

Đến tháng 5/2017 bà P yêu cầu bà V trả tiền nhưng do công việc làm ăn của bà V gặp nhiều khó khăn nên bà V chưa trả tiền cho bà P. Nay bà V thống nhất còn nợ bà P số tiền là 20.000.000 đồng, bà V đồng ý trả cho bà P số tiền trên nhưng do hoàn cảnh gia đình bà V khó khăn nên bà V xin trả số tiền nợ theo phương thức trả dần mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền trên. Bà V không đồng ý trả lãi vì bà V đang có hoàn cảnh khó khăn.

Vụ án đã được Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa bà P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà V trả cho bà số tiền 20.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Thúy xác định bà V xin trả dần số tiền nợ mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền 20.000.000 đồng, bà V không đồng ý trả lãi.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng và những người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Người đại diện theo ủy quyền của bà V là bà T thống nhất bà V còn nợ bà P số tiền 20.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bà V xin trả dần và không đồng ý yêu cầu trả lãi của bà P. Bà P không đồng ý cho bà V trả dần, bà P yêu cầu bà V phải trả 1 lần và yêu cầu tính lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định, yêu cầu của bà P là phù hợp nên cần chấp nhận. Về tiền lãi: bà P và bà V thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, bà V xác định bà V đã trả lãi đến tháng 5/2017 thì bà V gặp khó khăn nên không trả lãi nữa, bà P chỉ thừa nhận đã nhận 02 tháng tiền lãi, bà V không có chứng cứ gì chứng minh về việc trả lãi cho bà P. Bà P đồng ý điều tiết lãi suất theo quy định pháp luật. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận theo Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị P khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Thạch V trả số tiền 20.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét yêu cầu của bà P yêu cầu bà V phải trả số tiền nợ vay. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào “Giấy mượn tiền” ngày 13/3/2016 do bà P cung cấp thể hiện ngày 13/3/2016 bà V có mượn của bà P số tiền 20.000.000 đồng, nên giữa bà Nguyễn Thị P và bà Trần Thị Thạch V đã xác lập hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 469 Bộ luật dân sự năm 2015. Sau khi mượn tiền bà V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là đã vi phạm vào hợp đồng các bên đã xác lập.

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà P và bà Thúy thống nhất bà V còn nợ bà P số tiền vay 20.000.000 đồng. Bà V đã mượn của bà P số tiền 20.000.000 đồng nhưng bà V không hoàn trả số tiền trên cho bà P là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, yêu cầu của bà P là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.3] Bà V đồng ý trả cho bà P số tiền nợ vay là 20.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh gia đình bà khó khăn nên bà V yêu cầu trả dần số tiền nêu trên theo phương thức mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nêu trên, đề nghị này của bà V không được bà P chấp nhận, pháp luật không quy định về vấn đề này nên yêu cầu trả dần của bà V không được chấp nhận.

[2.4] Về tiền lãi: Bà P và bà Thúy thống nhất bà V trả lãi với mức lãi suất là 5%/tháng. Bà P xác định bà nhận 02 tháng tiền lãi với số tiền 2.000.000 đồng. Bà T cho rằng bà V trả lãi đến tháng 5/2017 thì ngưng không trả lãi nữa. Lời trình bày của bà T không được bà P thừa nhận, bà T không cung cấp được giấy tờ, tài liệu chứng minh số tiền lãi mà bà V đã trả cho bà P nên không có căn cứ xem xét về số tiền trả lãi của bà V. Bà P yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định là phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận. Tuy nhiên, bà P đã nhận 02 tháng tiền lãi với mức lãi suất 5%/tháng là cao so với quy định của pháp luật nên cần điều tiết lại theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định.

Căn cứ quyết định số: 2868/QĐ NHNN ngày 29/11/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định mức lãi suất cơ bản là 9%/năm. Tiền lãi được tính theo Giấy mượn tiền ngày 13/3/2016 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm ngày 26/9/2017 là: 18 tháng 13 ngày x 20.000.000 đồng x 0,75%/tháng (9%/năm) = 2.765.000 đồng. Bà V đã trả lãi số tiền 2.000.000 đồng nên bà V phải trả số tiền lãi còn thiếu là 2.765.000 đồng – 2.000.000 đồng = 765.000 đồng.

Tổng số tiền gốc và lãi bà V phải trả cho bà P là 20.765.000 đồng.

[3] Về án phí: Buộc bà Trần Thị Thạch V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải hoàn trả cho bà Nguyễn Thị P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 26, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bà Trần Thị Thạch V.

Buộc bà Trần Thị Thạch V phải trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 20.765.000 đồng (hai mươi triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trần Thị Thạch V phải chịu 1.038.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- THADS huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Thảo

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Cường Đặng Thị Bích Loan

Phan Thu Thảo